

Số: /BC-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khoá XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Thực hiện Công văn số 1089-CV/HU ngày 08/3/2024 của Huyện ủy Ba Tơ về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khoá XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (sau đây viết tắt là Nghị quyết 33); Ủy nhân dân huyện Ba Tơ báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

Kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW

I. Bối cảnh thực hiện Nghị quyết

Trước xu hướng toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế, thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, kinh tế toàn cầu phục hồi nhưng chưa ổn định; khoa học công nghệ phát triển nhanh. Tình hình trong nước còn những hạn chế nhất định do thiên tai, bão lũ gây nhiều thiệt hại cho sản xuất và đời sống. Song với quan điểm tăng cường kỷ luật kỷ cương; xây dựng hệ thống hành chính liêm chính, tập trung hoàn thiện thể chế, đổi mới cơ chế, chính sách tạo đột phá. Những năm qua, tình hình chính trị trong nước ổn định, văn hoá được gìn giữ và nâng cao; kinh tế chuyển dịch dần sang chiều sâu, năng suất, chất lượng được nâng lên, đường lối đối ngoại được tăng cường. Các chính sách đối với vùng sâu, vùng xa có nhiều chuyển biến, hiệu quả; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã tạo động lực thúc đẩy các chương trình phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội đạt kết quả rõ rệt; các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở đã quan tâm tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp, phát huy tiềm năng, thế mạnh trong phát triển kinh tế - xã hội nhằm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ. Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 33 đời sống văn hóa của các tầng lớp nhân dân ngày càng phong phú, các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được kế thừa và phát huy, nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành, sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật ngày càng đa dạng, nhiều phong trào văn hóa đem lại hiệu quả thiết thực.

1. Thuận lợi

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết 33 trên địa bàn huyện đã được các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời; đổi mới phương thức lãnh đạo đối với công tác xây dựng và phát triển văn hoá, con người. Các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động văn hoá, thể thao góp phần xóa bỏ thủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, biểu hiện phô trương, lãng phí trong việc sinh nhật, hiếu, hỉ giã. Từng bước xây dựng môi trường văn hóa trong cơ quan, đơn vị, gia đình; xây dựng con người phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ. Khẳng định ý nghĩa quan trọng của công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Khó khăn

Việc thực hiện Nghị quyết 33 trên địa bàn huyện vẫn còn gặp một số hạn chế, khó khăn nhất định như: Công tác quán triệt, chỉ đạo thực hiện ở một số nơi chưa bám sát Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh và UBND huyện; chưa phối hợp đồng bộ, việc kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, chưa chú trọng công tác sơ kết đánh giá; xã hội ngày càng phát triển, đặc biệt về công nghệ thông tin, trên mạng Internet, mạng xã hội truyền tải nhiều nội dung văn hóa, nghệ thuật của các vùng miền trong toàn quốc và của nước ngoài, trong đó xuất hiện một số nội dung văn hóa tiêu cực, thiếu lành mạnh chưa được ngăn chặn triệt để làm ảnh hưởng không tốt tới đạo đức, lối sống và thuần phong mỹ tục của nền văn hóa Việt Nam nói chung và của con người Ba Tư nói riêng; Giới trẻ ưa chuộng văn hóa hiện đại, ít tham gia các hoạt động sáng tạo, bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc Hre nhất là các làn điệu dân ca như: Ta Lêu, Ca Chôi, đánh chiêng 3... do đó ảnh hưởng tới việc duy trì để giữ gìn bản sắc văn hóa, nghệ thuật của huyện.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình hành động số 34-CTr/TU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai

- Công tác ban hành văn bản: Sau khi tiếp thu và triển khai nghị quyết 33. Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản để lãnh đạo chỉ đạo thực hiện tốt¹; đồng thời chỉ đạo BCD “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống xã hội*” tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” trên địa bàn huyện và Kế hoạch thực hiện công tác gia đình hàng năm. Dưới sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, vào cuộc của cả hệ thống chính trị, huyện Ba Tư đã tập trung xây dựng hình ảnh đất nước - con người Ba Tư có nhân cách, lối sống tốt đẹp thông qua phong trào “*Toàn*

¹ Chương trình hành động số 03/CT-UBND ngày 25/11/2014 của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết 13-NQ/HU ngày 10/10/2014 của Huyện ủy Ba Tư về việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người Ba Tư đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh bền vững và Chương trình hành động số 49-CTr/HU ngày 28/01/2015 của Huyện ủy Ba Tư về thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI)

dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Ngày vì người nghèo”, “Nhà tình thương, nhà đại đoàn kết”... được các địa phương, cơ quan, đơn vị trong huyện triển khai tích cực, hiệu quả. Nét đẹp văn hóa truyền thống “thương người như thể thương thân”, “lá lành đùm lá rách” được thể hiện bằng nhiều việc làm cụ thể, thiết thực, trong từng khu dân cư, trong cộng đồng và ở nhiều đối tượng khác nhau. Đặc biệt là sự sẻ chia, thấu hiểu, đồng tình và quyết tâm thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp của Đảng và Nhà nước trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 thời gian qua... Đây là những phong trào mang đậm tính nhân văn cao cả, tinh thần đoàn kết nhân ái của con người Ba Tư; Công tác thông tin tuyên truyền tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Phòng Văn hoá và Thông tin và các ngành chức năng của huyện đã tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hoá, theo dõi, kiểm tra việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; đa dạng các loại hình tuyên truyền cổ động, kẻ vẽ, treo khẩu hiệu, pa nô... Đài truyền thanh huyện xây dựng chuyên mục tuyên truyền, quán triệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) và thông qua các dịp kỷ niệm quan trọng của đất nước. Các bậc học, nhà trường tăng cường các hoạt động ngoại khóa, tham quan các di tích lịch sử trên địa bàn huyện, các hoạt động triển lãm, trưng bày tư liệu lịch sử, trồng cây xanh bảo vệ môi trường...; Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có ý thức tôn trọng pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương.

Các thiết chế văn hóa ở cơ sở được quan tâm đầu tư; các hoạt động hội thi, hội diễn được tổ chức hằng năm đang từng bước trở thành hoạt động truyền thống của các thôn, tổ dân phố vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương. Công tác xã hội hóa hoạt động thể dục thể thao cũng có những chuyển biến rõ rệt; nhiều câu lạc bộ, sân tập thể thao do nhân dân tự xây dựng và đưa vào sử dụng. Hằng năm, toàn huyện có hơn 95% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; gần 100% khu dân cư đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa; trên 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội theo Chỉ thị số 27-CT/TW và Kết luận số 51-KL/TW của Trung ương trên địa bàn huyện có chuyển biến tích cực.

Đến nay, 100% thôn, tổ dân phố đã xây dựng được hương ước, quy ước có nội dung lồng ghép thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; góp phần tích cực trong giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của nhân dân, đồng thời góp phần hỗ trợ quản lý nhà nước bằng pháp luật ở cơ sở.

2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp ủy các cấp, UBND huyện đã ban hành Công văn số 335/UBND ngày 30/01/2015 về việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Chương trình hành động số 21-CTHĐ/HU ngày 25/01/2017 về việc thực hiện Nghị quyết 03/NQ-TU, đồng thời UBND huyện đã ban hành Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định 224/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh. Qua đó UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện; UBND đã ban hành 05 văn bản đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Nghị quyết 03 trên địa bàn² qua kiểm tra giám sát định kỳ cho thấy các cơ quan, địa phương đã nghiêm túc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 33 của Ban Chấp hành Trung ương đạt hiệu quả. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan hướng dẫn việc triển khai thực hiện và chủ động kiểm tra, giám sát.

III. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Về thực hiện các nhiệm vụ

1.1. Về xây dựng con người Ba Tơ phát triển toàn diện

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng quy tắc ứng xử, các chuẩn mực, giá trị văn hóa và con người, tạo môi trường và điều kiện để hoàn thiện nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, trong đó chú trọng việc giảng dạy và học tập đạo đức, giáo dục công dân trong trường học. coi trọng giáo dục đạo đức công dân, giáo dục truyền thống lịch sử trong cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể quần chúng.

Tập trung chỉ đạo và thực hiện Chiến lược phát triển gia đình huyện Ba Tơ, Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình và Công tác phòng, chống bạo lực gia đình; Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình và Ngày Gia đình Việt Nam 28/6.

Toàn huyện hiện có 17 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng; 11/19 xã, thị trấn có Câu lạc bộ Gia đình phát triển bền vững và lồng ghép phòng chống bạo lực gia đình. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ngày một thu hút đông đảo người dân tích cực tham gia. Hiện số người tham gia tập luyện TDTT đạt

²Công văn số 2179/UBND ngày 21/2/2017 của UBND huyện về việc tổ chức tuyên truyền xây dựng và phát triển văn hoá con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững. Công văn số 2180/UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai Kết luận số 462/KL/TU ngày 26/10/2017 của Tỉnh ủy. Báo cáo số 475/BC-UBND ngày 02/11/2017 báo cáo đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết 03-NQ/TU, Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 04/4/2018 kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 và Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 25/9/2017 của UBND huyện. Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND huyện về thành lập đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 18/7/2017. Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 24/6/2021 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trên địa bàn huyện Ba Tơ.

khoảng 20,8%; 100% số trường học trên địa bàn các xã, thị trấn đảm bảo việc thực hiện giáo dục thể chất; có nhiều loại hình câu lạc bộ bóng như: cầu lông, thể dục vui khoẻ - trẻ - đẹp, bóng chuyền, bóng đá (sân bóng đá cỏ nhân tạo), thẩm mỹ, gym... được hình thành lập, duy trì hoạt động đều, phong trào thể dục thể thao quần chúng ngày càng rộng khắp.

1.2. Về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Chỉ đạo các địa phương đã xây dựng và từng bước hình thành môi trường văn hóa trong cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình. Gắn thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” với “Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Việc xây dựng các quy ước thôn, tổ dân phố văn hóa được các địa phương chú trọng. Thông qua các cuộc vận động, phong trào thi đua đã hình thành nhiều mô hình, điển hình tiên tiến thu hút đông đảo cán bộ, hội viên tích cực hưởng ứng, tham gia; từ các phong trào ông bà mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền; gia đình hoà thuận, ấm no, hạnh phúc; hội viên giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, vươn lên thoát nghèo, làm giàu; phong trào 5 không 3 sạch; trồng và chăm sóc đường hoa tạo cảnh quan diện mạo nông thôn mới, bảo vệ môi trường... đã thực sự góp phần tạo môi trường văn hóa lành mạnh trong cộng đồng dân cư, góp phần hoàn thiện và nâng cao tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở từng địa phương. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội được thực hiện nghiêm túc, tạo chuyển biến tích cực. Số gia đình văn hoá không ngừng được nâng lên rõ rệt³.

1.3. Về xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế

- Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, có ý thức tôn trọng pháp luật, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; duy trì, phát huy đoàn kết, thống nhất trong tổ chức, cơ quan, đơn vị; hình thành môi trường văn hóa công sở trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang. Chất lượng, hiệu quả, hiệu ứng lan tỏa từ các cuộc vận động, phong trào thi đua do ngành dọc cấp trên phát động tại địa phương được nâng lên.

- UBND huyện luôn chú trọng công tác huy động nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia xây dựng, phát triển, văn hóa, văn học nghệ thuật phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ trong quần chúng nhân dân. Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ doanh nghiệp và người dân, có cơ chế khuyến khích, thu hút đầu tư, kinh doanh bình đẳng và minh bạch, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư phát

³ năm 2014 số hộ đạt gia đình văn hoá 10.552/14.635 đạt 72,10% đến năm 2023 số hộ đạt gia đình văn hoá 15.327/17.425 đạt 87,95%; có 91/93 thôn, tổ dân phố được công nhận đạt danh hiệu văn hóa, đạt 97,84%.

triển và khởi nghiệp. Các thiết chế văn hóa từng bước được đầu tư, phục vụ đặc lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đẩy mạnh các phong trào thi đua xây dựng thôn, TDP, cơ quan, đơn vị văn hóa, tạo môi trường xã hội lành mạnh.

1.4. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá

Trong những năm qua, cùng với việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các cấp chính quyền trên địa bàn huyện đã bố trí một phần ngân sách địa phương cùng với huy động các nguồn lực để bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh việc xây dựng và dần hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao từ nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội. Hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở trên địa bàn đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng dân cư.

Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao được đẩy mạnh.

- Trung tâm Văn hóa huyện đã được đầu tư xây dựng, 18/19 xã, thị trấn có nhà văn hoá, chiếm 94,73%; 93/93 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa.

- Sân vận động

+ Tổng diện tích ban đầu 12.200 m² là sân bóng đá có bờ kè; trụ cầu môn được đầu tư xây dựng năm 1995, đến nay đã xuống cấp.

+ Hiện trạng mặt sân: Đất, cỏ tự nhiên.

+ Kế hoạch đầu tư: Đã lập dự án đầu tư nâng cấp và tiến hành thi công trong năm 2022 với số tiền 13,5 tỷ đồng được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 3/3/2022.

- Sân bóng chuyên ngoài trời: Chưa được đầu tư.

- Sân cầu lông: Chưa được đầu tư (*hiện chỉ có 3 sân cầu lông đạt chuẩn do trường THPT Ba Tơ quản lý*).

- Thiết bị thể thao ngoài trời

+ Dụng cụ tập luyện TDTT ngoài trời tại Quảng trường 11/3 và Công viên Mi Ni cầu Sông Liên: 17 bộ.

+ Dụng cụ tập luyện TDTT ngoài trời tại sân Công viên huyện và Công viên Mini đường 3/2: 16 bộ.

** Thiết chế TDTT do các đơn vị sự nghiệp và tư nhân quản lý*

- Nhà thi đấu đa năng: Có 6 nhà thi đấu đa năng ở các trường: Nội trú dân tộc, THPT Ba Tơ, THCS thị trấn Ba Tơ và THCS xã Ba Động, THCS Ba Vì, TH-THCS Ba Ngạc.

- Sân bóng đá mini cỏ nhân tạo do tư nhân quản lý: 08 sân (thị trấn Ba Tơ 02 sân, xã Ba Cung 02 sân, Ba Dinh 01 sân, Ba Vì 02 sân, Ba Động 01 sân).

** Thiết chế TDTT do xã quản lý*

- Đất quy hoạch cho thể dục thể thao

+ Tổng diện tích quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt: 100,105m²

+ Diện tích quy hoạch đã được thực hiện: **54.800m²**

+ Diện tích quy hoạch chưa được thực hiện: **69.691 m²**

+ Đề xuất bổ sung kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 đến 2025: **5.000 m²**

- Sân vận động:

+ Số sân đã được quy hoạch: 17/18 (xã Ba Nam chưa có đất để quy hoạch).

+ Đã đầu tư xây dựng đạt chuẩn: 3/18 sân (Ba Cung, Ba Động và Ba Tô)

** Câu lạc bộ thể dục, thể thao*

- Câu lạc bộ thể dục dưỡng sinh Hội người cao tuổi thị trấn Ba Tơ.

- Câu lạc bộ xe đạp, thị trấn Ba Tơ.

- Câu lạc bộ võ thuật Karate-do có ở các địa phương: Thị trấn Ba Tơ, Ba Động, Ba Vinh, Ba Điền, Ba Dinh và Ba Vì.

- Tính nay toàn huyện có 08 di tích lịch sử và 11 cụm di tích đã được xếp hạng⁴. Bên cạnh đó huyện đã có 02 di sản được công nhận là Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia gồm: Di sản Nghề dệt thổ cẩm truyền thống của người Hrê tại thôn Làng Teng, xã Ba Thành và Di sản Nghệ thuật trình diễn Chiêng 3 của dân tộc Hrê Ba Tơ. Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể được chú trọng, một số lễ hội, các làn điệu dân gian, các trò chơi dân gian, các môn thể thao truyền thống thường xuyên được tổ chức.

1.5. Về phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Việc phát triển công nghiệp văn hóa chủ yếu huyện tập trung phát huy những sản phẩm thế mạnh của huyện phục vụ du lịch, dịch vụ và các lĩnh vực, thủ công mỹ nghệ như: thổ cẩm Làng Teng, sản phẩm mây tre đan, rượu cần, ... trong đó tập trung đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa góp phần phát triển kinh tế, xã hội; quảng bá hình ảnh, vùng đất con người Ba Tơ với những sản phẩm, thương hiệu đặc trưng riêng biệt, hấp dẫn (sản phẩm OCOP), đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng kinh tế và giải quyết việc làm thông qua việc sản xuất càng nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa đa dạng, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ, tiêu dùng văn hóa của người dân.

⁴ Di tích quốc gia đặc biệt “Cuộc khởi nghĩa Ba Tơ 11/3/1945” bao gồm 11 cụm di tích quần thể và 01 nhà trưng bày. 02 Di tích quốc gia gồm: Di tích Trường Luỹ Quảng Ngãi đoạn qua huyện Ba Tơ và Di tích diêm hy sinh của Anh Hùng, Bác Sĩ Đặng Thủy Trâm. 06 di tích cấp tỉnh.

Việc xây dựng chính sách cho đầu tư phát triển du lịch đã được triển khai thực hiện như Đề án phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá huyện Ba Tơ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư vào khảo sát, đầu tư vào các hoạt động phục vụ du lịch như: Phát triển cơ sở hạ tầng, cảnh quan, cơ sở lưu trú, nhà nghỉ, dịch vụ vui chơi giải trí... tại các điểm du lịch trong huyện. Xây dựng các cơ chế thông thoáng, từng bước cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư, kinh doanh các dịch vụ du lịch. Phát huy tích cực công tác xã hội hoá trong xây dựng các cơ sở hạ tầng, các dịch vụ phục vụ du lịch... Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cho xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch; khuyến khích phát triển các làng nghề truyền thống, ẩm thực địa phương và sản xuất các sản phẩm hàng hóa khác phục vụ khách du lịch. UBND huyện luôn quan tâm đến sự phát triển của các làng nghề hiện có trên địa bàn như: Nghề dệt thổ cẩm, Làng nghề mây tre đan, nấu rượu cần... ưu tiên tập trung xây dựng các thiết chế văn hóa và khu du lịch trên địa bàn huyện.

1.6. Về hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng, tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa, quản lý tốt các dịch vụ văn hóa như: Karaoke, dịch vụ internet... trên địa bàn, nhằm định hướng tư tưởng, thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là đối tượng thanh, thiếu niên; phối hợp, quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội trên địa bàn huyện. Xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh, phát triển tăng cường giao lưu và hợp tác văn hóa: đẩy mạnh công tác quảng bá văn hóa, tiềm năng phát triển về kinh tế du lịch của huyện qua truyền hình, hệ thống cổng thông tin điện tử, báo, đài, tổ chức các sự kiện lớn nhằm thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư và tạo cơ hội giao lưu học hỏi, hợp tác phát triển văn hóa, du lịch.

Phối hợp với các đơn vị tổ chức hội chợ hàng nông sản và các sản phẩm đặc trưng của huyện; Tham gia hội chợ và các chương trình xúc tiến du lịch do tỉnh tổ chức. Đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, giúp Nhân dân tiếp thu những nền văn hóa mới, bài trừ những hủ tục lạc hậu, hiện tượng mê tín dị đoan trong đời sống hằng ngày. Nhờ làm tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, nên đời sống tinh thần của Nhân dân trên địa bàn luôn ổn định, Nhân dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kinh tế hộ gia đình từng bước phát triển ổn định, bền vững, an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội luôn được đảm bảo; quyền làm chủ của Nhân dân được nâng cao. Do đó, đã từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các tầng lớp nhân dân, giữa đô thị và nông thôn, đồng bằng và miền núi. Ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội.

2. Kết quả thực hiện 4 nhóm giải pháp

2.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hoá

Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao vai trò gương mẫu, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết. Coi trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, trong tổ chức, bộ máy; tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Văn hóa, đạo đức và lối sống lành mạnh thể hiện trong mọi tổ chức đảng, nhà nước, đoàn thể, trong cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, trong từng đảng viên, hội viên.

2.2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hoá

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hóa, văn học nghệ thuật. Cụ thể hóa việc thực hiện các cơ chế, chính sách; thuyết phục động viên mọi tổ chức, công dân xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch chương trình hành động cụ thể, thiết thực; tăng cường công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành và liên ngành nhằm xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật, ngăn chặn các hoạt động văn hóa, văn nghệ theo xu hướng thương mại hóa thuần túy và tình trạng lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để vụ lợi hoặc thực hiện ý đồ xấu. Tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Gắn nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo thực hiện phát triển sự nghiệp văn hóa với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và xây dựng vững mạnh hệ thống chính trị cho cấp ủy đảng các cấp, nhất là cơ sở.

2.3. Về xây dựng đội ngũ làm công tác văn hoá

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ quản lý và đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa. Định kỳ bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cán bộ, công chức, viên chức trong ngành ngày càng có trình độ chính trị, năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Toàn huyện 39 cán bộ, công chức, viên chức làm công tác văn hóa, trong đó có 19 công chức cấp xã, thị trấn.

2.4. Về tăng cường các nguồn lực cho lĩnh vực văn hoá

Cùng với sự đầu tư của Nhà nước về văn hóa, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các địa phương chủ động xây dựng chương trình phát triển kinh tế - xã hội, huy động các nguồn lực trong xã hội hóa đầu tư cho văn hóa, nâng cấp cơ sở hạ tầng, hệ thống thiết chế văn hóa công cộng như: đầu tư mua sắm trang thiết bị bên trong nhà văn hoá thôn, mua sắm trang thiết bị thể thao ngoài trời tại nhà văn hoá xã và trung tâm văn hoá xã, đầu tư khu vui chơi cho người già và trẻ em đảm bảo đáp ứng các yêu cầu để địa phương hoàn thiện 19/19 tiêu chí về đích nông thôn mới. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá văn hóa, tiềm năng phát triển về kinh tế du lịch cộng đồng, từng bước kết nối và phát huy giá trị di tích, danh lam thắng cảnh trong việc thu hút đầu tư, thu hút khách tham quan trong và

ngoài huyện đến các điểm như: Thảo nguyên Bùi Hui, Thác Cao Muôn, Bảo tàng Khởi nghĩa Ba Tơ, hồ chứa nước Núi Ngang,...

IV. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Một số ít cán bộ, công chức, viên chức chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ nên vẫn còn tình trạng thực hiện đối phó, chưa thực sự gương mẫu chấp hành;

- Một số cán bộ, công chức, viên chức, nhất là ở cấp xã chấp hành chưa nghiêm túc giờ giấc làm việc; vẫn còn hiện tượng cán bộ, công chức có thái độ giao tiếp, phục vụ người dân trong thi hành nhiệm vụ chưa thật sự nghiêm túc, đúng mực.

- Công tác thông tin tuyên truyền xây dựng văn hóa công sở vẫn chưa thật sự đa dạng, phong phú do chưa phát huy tốt các hình thức tuyên truyền, chưa khai thác, sử dụng hiệu quả các phương tiện truyền thông, Trang thông tin điện tử...

2. Nguyên nhân

*** Nguyên nhân khách quan**

- Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường làm cho một bộ phận nhân dân chạy theo giá trị vật chất, dần dần đánh mất các giá trị văn hoá truyền thống, đặc biệt là một số thanh thiếu niên;

- Âm mưu diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch đã tác động làm cho bản sắc văn hoá truyền thống bị xói mòn, mờ nhạt, ảnh hưởng của những sản phẩm văn hoá xấu lưu hành trong xã hội đã tác động tiêu cực đến đời sống tinh thần của một bộ phận nhân dân;

- Chính sách đầu tư cho lĩnh vực văn hoá chưa đồng bộ và còn hạn chế, nhất là công tác sưu tầm, bảo tồn các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Vai trò quản lý, tổ chức, chỉ đạo, điều hành và phối hợp của các cấp uỷ đảng, chính quyền chưa thật sự đồng bộ và thường xuyên, một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thật sự gương mẫu để nhân dân học tập và làm theo;

- Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hoá vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu về phát triển văn hoá trong tình hình mới, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá cơ sở còn thiếu, yếu, bằng cấp không phù hợp, thường xuyên bị thay đổi nên ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức triển khai thực nhiệm vụ phát triển văn hoá ở cơ sở trong thời gian đến.

V. Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung

Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 33, công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người trên địa bàn huyện Ba Tơ đã được các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, góp phần tích cực trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Trên cơ sở kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của quê hương, xây dựng và hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp, Pháp luật; nêu cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội nhằm đạt mục tiêu xây dựng con người ngày càng phát triển toàn diện, hướng tới chân - thiện - mỹ.

Huyện đã ban hành nhiều cơ chế thúc đẩy hỗ trợ, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa - xã hội như: Trường học, trạm y tế, nước sinh hoạt, hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, thiết chế văn hóa, di tích lịch sử và các dịch vụ thông tin truyền thông được đầu tư mở rộng; công tác giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo được chú trọng, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện và từng bước nâng cao.

Công tác tuyên truyền phổ biến Nghị quyết được các cơ quan tuyên truyền cấp huyện và hệ thống truyền thanh cấp xã quan tâm thực hiện. MTTQ và các đoàn thể nhân dân đã có những việc làm thiết thực tham gia vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Công tác giáo dục - đào tạo được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, chất lượng giáo dục không ngừng được tăng lên. Việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động được đẩy mạnh thực hiện, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của huyện.

Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng, chất lượng ngày càng được nâng lên. Việc xây dựng gia đình, thôn - TDP, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa đã có tác động tích cực đến đời sống văn hóa ở cơ sở, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Môi trường văn hóa từng bước được cải thiện, các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Các hủ tục lạc hậu gây ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất từng bước được xóa bỏ. Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng ở cơ sở diễn ra sôi nổi, thiết thực, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân tham gia qua các hội thi hội diễn như: Liên hoan văn nghệ quần chúng, Liên hoan Thôn - Tổ dân phố văn hoá, Liên hoan đàn và hát dân ca,...ngày hội Đại đoàn kết toàn dân.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử trên địa bàn huyện được quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng, nhất là phục vụ cho công tác phát triển kinh tế du lịch, giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử.

Phong trào thi đua yêu nước đã xuất hiện những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, tích cực lao động sản xuất để thoát nghèo, các phong tục tập quán lạc hậu từng bước được xóa bỏ, thay vào đó là thực hiện lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh. Môi trường văn hóa được cải thiện, thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với xây dựng nông thôn mới.

2. Bài học kinh nghiệm

- Đề Nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động của Trung ương, tỉnh, huyện về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước thực sự đi vào đời sống nhân dân và mang lại hiệu quả thiết thực, đòi hỏi vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền phải được phát huy; vai trò vận động của Mặt trận và các tổ chức quần chúng phải được đẩy mạnh, các phong trào thi đua phải được thực hiện thường xuyên và đồng bộ.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ với phương châm lãnh đạo: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, nhằm huy động sức mạnh của toàn dân trong xây dựng, phát huy và phát triển văn hóa.

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết, Chương trình phải được lan tỏa, thấm sâu vào tư tưởng, làm chuyển biến trong nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

- Các cơ quan làm công tác tham mưu, nhất là quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa phải phát huy có hiệu quả, đồng thời, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở trong triển khai thực hiện các phong trào. Ngân sách nhà nước phải được đầu tư đúng mức, đảm bảo cho các hoạt động văn hóa mang lại hiệu quả cao.

- Phát huy tốt vai trò của trưởng khu dân cư, tổ dân phố, những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, cán bộ, đảng viên phải tiên phong gương mẫu, đi đầu trong các phong trào để quần chúng nhân dân noi theo.

- Ưu tiên đầu tư nguồn lực cho việc bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống, lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế với phát huy bản sắc văn hóa của địa phương. Hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết để biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đồng thời nhân rộng những mô hình tiêu biểu, những cách làm hay để địa phương khác học tập, rút kinh nghiệm.

PHẦN THỨ HAI

Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn mới

I. Dự báo tình hình

Hiện nay, tình hình thế giới cũng như trong nước có nhiều thay đổi, ảnh hưởng của kinh tế thị trường, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ thông tin và biến đổi khí hậu, tác nhân của ô nhiễm môi trường đã và đang tác động trực tiếp đến mọi lĩnh vực của đời sống và quá trình phát triển văn hóa, con người.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp

1. Mục tiêu

- Phấn đấu 90% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp lĩnh vực phụ trách; 100% đội ngũ có trình độ lý luận từ trung cấp trở lên. 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ Đại học; 100% đội ngũ có trình độ lý luận từ trung cấp trở lên.

- Duy trì và giữ vững tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 87%; Khu dân cư văn hóa đạt từ 90%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 98%. Vận động thu hút trên 25% số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao thường xuyên.

- Duy trì hoạt động thường xuyên các CLB phòng, chống bạo lực gia đình; 100% nhà văn hóa khu niêm yết Bộ Tiêu chí ứng xử trong gia đình, đồng thời tuyên truyền vận động các hộ gia đình thực hiện có hiệu quả Bộ Tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, quan tâm tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, khôi phục, bảo tồn hát Ta Lêu và hát Ca Chôi và các phong tục tập quán tốt đẹp trong các ngày lễ, ngày tết.

- 100% số Khu dân cư tổ chức thực hiện tốt hương ước, quy ước; thực hiện rà soát hương ước, quy ước văn hóa và sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

- Tăng cường đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; phấn đấu có trên 80% Khu dân cư có nhà văn hóa đạt tiêu chuẩn và có đủ chỗ ngồi theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của các nhà văn hóa.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thường xuyên rà soát, bổ sung một số điều trong quy ước thôn, tổ dân phố văn hóa phù hợp với điều kiện thực tế, xây dựng văn hóa trong xây dựng nông thôn mới để nhân dân có thể thực hiện hiệu quả.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa: âm thanh, ánh sáng, trang thiết bị thể thao, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình tại nhà văn hoá thôn, tổ dân phố phục vụ cho việc phát triển văn hóa, thể thao trên địa bàn.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao bổ ích, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về hưởng thụ văn hóa, hòa nhập với cộng đồng và bảo vệ bản sắc văn hóa vốn có

của địa phương mình. Tổ chức liên hoan văn hoá, văn nghệ, các trò chơi dân gian, các giải thể thao truyền thống trong những ngày lễ lớn, những sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và của huyện.

- Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế luôn được quan tâm chú trọng bởi phát triển văn hóa, xây dựng con người là một thành tố quan trọng, góp phần trực tiếp, cơ bản và lâu dài cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước cùng với việc ổn định chính trị và phát triển kinh tế.

2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI), Nghị quyết 13-NQ/HU ngày 10/10/2014 của Huyện uỷ Ba Tư về việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người Ba Tư đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh bền vững và Chương trình hành động số 49-Ctr/HU ngày 28/01/2015 của Huyện uỷ Ba Tư về thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện đến cơ sở, trong công tác chỉ đạo thực hiện phát triển văn hóa. Thường xuyên rà soát, bổ sung một số điều trong quy ước khu dân cư văn hóa phù hợp với điều kiện thực tế.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế hiện nay; cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa, ban hành các văn bản phù hợp với điều kiện và thực tiễn của địa phương. Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa.

- Chính quyền các cấp tiếp tục đầu tư đúng mức cho lĩnh vực văn hóa, tương ứng với mức tăng trưởng kinh tế; xây dựng các thiết chế văn hóa. Sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước và có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên một số nét văn hóa truyền thống cần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- coi trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo quản lý văn hóa đúng thực chất; xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa của huyện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Có những chính sách đãi ngộ đối với những nghệ nhân, người có kỹ năng truyền dạy văn hoá truyền thống của dân tộc H'rê, những tài năng trẻ trên lĩnh vực văn hóa - thể thao.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung

ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh

- Có cơ chế, chính sách đặc thù cho việc bảo tồn và nâng cao đời sống văn hoá cơ sở nhất là các xã vùng sau, vùng xa; có chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho các đội văn nghệ, khuyến khích lớp trẻ tiếp thu văn hoá dân tộc.

- Hàng năm UBND tỉnh có kế hoạch kinh phí để tôn tạo các di tích trong quần thể di tích quốc gia đặc biệt “Địa điểm cuộc khởi Nghĩa Ba Tơ” đã được xếp hạng.

- Hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp cơ sở về việc đầu tư xây dựng nhà văn hoá các khu dân cư sau khi sắp xếp, sáp nhập (*1 thôn tương ứng với 1 khu dân cư*); hỗ trợ kinh phí tu sửa, chống xuống cấp, bổ sung thiết chế cho nhà văn hoá khu dân cư.

2. Đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch quan tâm hỗ trợ, phục dựng các lễ hội, các nghề thủ công có nguy cơ bị mai một và thất truyền.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33- NQ/TW ngày 09/6/2014 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; UBND huyện kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở VH-TT&DL;
- TT Huyện ủy;
- Ban Tuyên giáo HU;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các đơn vị HC-SN thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, VH TT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lữ Đình Tích